

Bản án số: **104/2022/HS-ST**
Ngày 16/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hùng

2. Ông Nguyễn Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Xuân Tho - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Đình Q, sinh ngày 07/11/1967 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKKHKT: tổ dân phố Tâ, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T và bà: Bùi Thị D (đều đã chết); Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là thứ tư; Vợ: Trần Mai H, sinh năm 1960; Con: có 01 sinh năm 1996;

* Tiền án: Bản án số 08/2012/HSST ngày 19/01/2012 của TAND huyện Sơn Dương xử phạt Hà Đình Q 02 năm 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, án phí 679.285 đồng, bồi thường cho bị hại 9.585.700 đồng. Ngày 11/01/2014, Hà Đình Q đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự cho bị hại (Bị hại đã có đơn yêu cầu).

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Sơn Dương (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24/6/2022, Hà Đình Q cư trú tại tổ dân phố T, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là người sử dụng chất ma túy, một mình

điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22S1-199.xx (xe mô tô của Q mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ) từ nhà đến khu vực xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực xã T, Q gặp và mua của một người đàn ông không xác định được họ tên, địa chỉ được 02 gói ma túy gói bằng giấy màu trắng, bên ngoài có in chữ màu đen, với số tiền 400.000 đồng. Q cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi điều khiển xe về đến đoạn đường thuộc thôn T, xã P, huyện Sơn Dương thì bị Tổ công tác Công an huyện Sơn Dương kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 18 giờ 20 phút cùng ngày. Q tự giác giao nộp 02 gói ma túy gói bằng giấy trắng, bên ngoài có in chữ màu đen trong có chứa chất bột vón cục màu trắng; 01 xe mô tô BKS 22S1-199.xx; 01 điện thoại di động SamSung trong có 01 sim điện thoại số 0334.893.xxx.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Hà Đình Q, kết quả (+) dương tính với ma túy. Q khai nhận ngày 23/6/2022 đã sử dụng ma túy của một người đàn ông không xác định được họ tên, địa chỉ, tại xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Kết luận giám định số 776/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Hà Đình Q) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,213 g (*Không thấy hai một ba gam*).

Tại Cáo trạng số 104/CT-VKSSD, ngày 24/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Hà Đình Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Đình Q theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Đình Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Hà Đình Q từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa ma túy được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của Hà Đình Q và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Tuyên Quang; Trả lại cho bị cáo Hà Đình Q 01 xe mô tô BKS 22S1-199.xx; 01 điện thoại di động SamSung trong có 01 sim điện thoại số 0334.893.xxx nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Đình Q không có ý kiến tham gia tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 20 phút ngày 24/6/2022, tại thôn T, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Hà Đình Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,213 g (*Không thấy hai một ba gam*) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Hà Đình Q đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến kinh tế của bản thân, ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bố đẻ bị cáo là ông Hà Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương vẻ vang hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương tạm giữ 01 phong bì bên trong chứa ma túy đã được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của Hà Đình Q và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Tuyên Quang; 01 xe mô tô biển kiểm soát 22S1-199.xx; 01 điện thoại di động SamSung trong có 01 sim điện thoại số 0334.893.xxx.

Hội đồng xét xử thấy rằng: 01 phong bì bên trong có chứa chất ma túy là vật chứng của vụ án và là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 22S1-199.xx bị cáo thường xuyên dùng làm phương tiện đi lại cho bản thân và gia đình; 01 điện thoại di động SamSung trong có 01 sim số 0334.893.xxx bị cáo sử dụng liên lạc với gia đình, bạn bè nên cần tuyên trả cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông theo Q khai nhận đã bán ma túy cho Q tại khu vực xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Hà Đình Q. Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Dương đã chuyển các tài liệu liên quan đến Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền nên HĐXX không đề cập, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Đình Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Hà Đình Q **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2022.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa chất ma túy đã được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của Hà Đình Q và đóng dấu của cơ quan giám định.

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 22S1-199.xx; 01 điện thoại di động SamSung trong có 01 sim điện thoại số 0334.893.xxx nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND thị trấn S;
- Lưu.

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

